

Bản án số: **41/2020/HS-ST**

Ngày: 12/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TP, TỈNH BT**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bích Thị Kim Pháp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Lê Thụy – Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai  
Huyện TP.

2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan – Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Huyện TP.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Uyên - Thư ký Tòa án Huyện TP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện TP*** tham gia phiên tòa: Ông  
Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện TP xét xử  
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/HSST, ngày 08/5/2020  
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm  
2020 của Tòa án nhân dân Huyện TP, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1962; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh  
Thái Bình; Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Khu phố PT, thị trấn PRC, Huyện TP, tỉnh BT;  
quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề  
nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Đình S (đã chết); Mẹ: Lê Thị T (đã chết); anh, chị,  
em ruột: có 04 người; vợ: Lê Thị T (sinh năm 1967); Con: 02 người; Tiền án, tiền  
sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 12/02/2020,  
hiện đang tại ngoại ở khu phố PT, thị trấn PRC, Huyện TP, tỉnh BT. Có mặt.

Người bị hại: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu phố ST 01, thị  
trấn PRC, Huyện TP, tỉnh BT (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/10/2019 Hồ Văn T và Võ Thị H cùng nhóm bạn đi  
đến ăn nhậu tại quán Nhà Sàn ở khu phố Phú Hòa, thị trấn PRC do Nguyễn Đình H  
làm chủ. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn nhậu xong thì chị Hòa  
cùng nhóm bạn đi về, T một mình ở lại tính tiền. Số tiền mà T cùng bạn bè ăn nhậu

là 736.000 đồng, T trả cho H 336.000 đồng và xin nợ lại số tiền 400.000 đồng nhưng H không đồng ý. T nói với H “có cái xe máy để lại cầm cố, mai mang tiền ra chuộc” rồi bỏ đi vệ sinh, H liền dắt xe mô tô biển số 60B8-365.23 của T vào để dưới gầm nhà sàn khóa cổ lại rồi đi ra chỗ bể nước cách chỗ để xe 7,5m để dọn dẹp đồ đạc. Lúc này, T đi vào nói với H “cho lấy xe về nhà lấy tiền mang qua trả” nhưng H không đồng ý, T liền nhắt lấy 01 con dao thái lan màu vàng dài khoảng 20cm, có mũi nhọn để trên bàn nhựa gần đó cầm trên tay đi đến thọc ổ khóa xe để mở khóa xe nhưng không được. H hiểu lầm là T cầm dao tấn công Lê Thị Thu (vợ của H) đang nằm trên võng cách T khoảng 2,4m nên dùng 02 tay cầm lấy 02 con dao (loại dao chặt thịt) lao đến tấn công T. H ném con dao cầm trên tay phải ném về phía của T nhưng không gây thương tích, H tiếp tục dùng con dao cầm trên tay trái lao vào đứng đối diện chém liên tiếp về phía T, T đưa tay lên chống đỡ thì bị chém vào lòng bàn tay phải, cẳng tay phải và trái gây ra thương tích. H và T tiếp tục ôm, vật nhau qua lại, T vật H nằm ngửa dưới đất thì H tiếp tục dùng con dao cầm trên tay trái đâm một nhát từ dưới lên trúng góc cẳng tay trái của T gây ra thương tích. Lúc này Võ Thị Hòa đi tới liền can ngăn, đưa T đi bệnh viện cấp cứu và điều trị vết thương.

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 18/CN ngày 31/10/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc BT, xác định: Hồ Văn T vào viện lúc 17 giờ 30 phút ngày 24/10/2019, ra viện lúc 08 giờ ngày 01/11/2019, tình trạng thương tích:

- Vùng cầm có 01 vết thương sắc gọn dài 02cm sâu tới xương;
- Vùng cơ gò mô cái tay phải có 01 vết thương sắc gọn dài 08cm đứt cơ mô cái;
- Vùng cẳng tay phải có 02 vết thương dài 05cm, 04cm sắc gọn rách cơ cẳng tay phải;
- 01 vết thương cẳng tay trái dài 1,5cm sâu 0,5cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 55/2020/TgT ngày 03/01/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế BT, kết luận tỷ lệ thương tích của Hồ Văn T là:

- Vết thương phần mềm vùng góc cẳng tay trái, đã được điều trị hiện để lại sẹo lành tốt, kích thước  $1,5 \times 0,1$ cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%.
- Vết thương phần mềm mặt lòng bàn tay phải, mô ngón cái, đã được điều trị hiện để lại sẹo lành tốt, kích thước:  $7,5 \times 0,2$ cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 04%.
- Mặt sau cẳng tay phải có 02 vết sẹo phần mềm, đã được điều trị hiện để lại sẹo lành tốt, kích thước:
  - + Vết 1:  $05 \times 0,5$ cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 04%.
  - + Vết 2:  $03 \times 0,5$ cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 03%.
- Vết thương phần mềm mặt sau giữa cẳng tay trái, đã được điều trị hiện để lại sẹo lành tốt, kích thước:  $05 \times 0,2$ cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 02%.
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.
- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương góc cằm trái có chiều hướng tác động từ trước ra sau; Vết thương cẳng – bàn tay phải, cẳng tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện TP: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 42/CT-VKS-TP ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện TP.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại và bị cáo đã thỏa thuận mức bồi thường là 20.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 10.000.000đồng, còn 10.000.000đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện TP để đảm bảo cho việc bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, rộng 10cm, mũi bằng; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, rộng 15cm, mũi bằng và 01 con dao thái lan có lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm. Hiện đã được cHển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự Hện TP.

Bị cáo, bị hại không tranh luận và đồng ý quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện TP

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của bị cáo và xin lỗi bị hại

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Hện TP: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng

như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án: khẳng định vào ngày 24/10/2019, bị hại và nhóm bạn tới quán nhậu của bị cáo nhậu nhưng không trả đủ tiền nên hai bên có xảy ra mâu thuẫn và bị cáo đã dùng dao (loại dao chặt thịt) chém bị hại. Nguyên nhân sự việc phía bị hại cũng có một phần lỗi, dẫn đến bị cáo không kiềm chế được nên đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào người bị hại làm cho bị hại tổn thương về cơ thể. Tổng tỷ thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

Vì vậy, Cáo trạng số: 42/CT-VKS-TP ngày 07/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện TP truy tố bị Nguyễn Đình H phạm vào tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo H là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố chấp sử dụng con dao là hung khí nguy hiểm, để giải quyết mâu thuẫn. Hành vi của bị cáo rất nghiêm trọng không những xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất trật tự an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

[5] Về tình tiết giảm: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, có xin lỗi người bị hại, đã tự nguyện bồi thường một phần và nộp tiền bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự nhằm khắc phục hậu quả, bị cáo có nhiều thành tích trong công tác xã hội được tặng nhiều Giấy khen của UBND Hện Krông Pa, Tỉnh Gia Lai; UBND xã Đất Bằng, Hện Krông Pa, Tỉnh Gia Lai. Bị hại có đơn xin rút đơn khiếu nại, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đồng thời, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử bị cáo dưới khung hình phạt liền kề để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục thành người công dân tốt. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có khả năng tự cải tạo nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết. Xét thấy, bị cáo có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) về án treo nên cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Hện TP: Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện TP giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện TP về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Về tang, vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, rộng 10cm, mũi bằng; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, rộng 15cm, mũi bằng và 01 con dao thái lan có lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm. Hiện đã được cHển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự Hện TP là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại và bị cáo đã thỏa thuận mức bồi thường là 20.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 10.000.000đồng, còn 10.000.000đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Hện TP theo biên lai thu số 0002452 ngày 20/02/2020 để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình H** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình H** 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H cho UBND thị trấn PRC, Hện TP, tỉnh BT giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa người bị hại và bị cáo. Bị cáo Nguyễn Đình H có nghĩa vụ bồi thường số tiền còn lại cho bị hại Võ Văn T là 10.000.000 đồng (Bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện TP theo biên lai thu số 0002452 ngày 20/02/2020). Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo Thi hành án. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, rộng 10cm, mũi bằng; 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 40cm, rộng 15cm, mũi bằng và 01 con dao thái lan có lưỡi bằng kim loại, cán nhựa màu vàng dài khoảng 20cm. Hiện đã được cHển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự Hện TP (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Hện TP và Chi cục Thi hành án dân sự Hện TP).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp **200.000** đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Án xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hện TP;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Hện TP;
- Bị cáo; người bị hại;
- Chi cục THADS Hện TP;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bích Thị Kim Pháp**